

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2022/HS-ST

Ngày: 17/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Xuyên.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Đinh Trọng Phụ.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh — Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Xiêm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST- HS ngày 02/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Tuấn Anh, sinh năm 1987.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phú Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Con ông Bùi Văn Dừa và bà Nguyễn Thị Sinh; Vợ: Trần Thị Huệ, con: Có hai con, lớn sinh 2013, nhỏ sinh 2015; Theo danh chỉ bản số 00000441 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 27/5/2022 thì bị cáo không có tiền sự.

Về nhân thân: - Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60 ngày 22/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử 05 năm 06 tháng tù về tội Giết người. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 1030 ngày 03/10/2006 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội xử 05 năm về tội Giết người. Bản án đã được xóa.

Bị tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Văn Toàn, sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Con ông Bùi Văn Tám và bà Nguyễn Thị Lâm; Vợ: Nguyễn Thị Huệ, con: Có 02 con sinh năm 2014 và 2016; Theo danh chỉ bản số 00000440 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 27/5/2022 thì về nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135 ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP Hà Nội xử 04 tháng 02 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản; được trả tự do tại phiên tòa. Bản án chưa được xóa, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Tiền sự: Chưa.

Bị tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên:Đào Văn Lập,sinh năm 1975.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông Đào Văn Khánh và bà Nguyễn Thị Ngà; Vợ: Bùi Thị Xuân, con: Có 02 con sinh năm 2000 và 2005; Theo danh chỉ bảnH số 00000439 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 27/5/2022 thì bị cáo chưa có tiền án,tiền sự:

Về nhân thân bị cáo: - Ngày 02/6/2018, C an TP V Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã chấp hành xong.

- Ngày 12/6/2018, C an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã chấp hành xong.

Bị tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên:Bùi Văn Bền,sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Con ông Bùi Văn Bảo và bà Đỗ Thị Năm; Vợ: Nguyễn Thị Hảo, con: Có 03 con, lớn sinh năm 2015 và 2021; Theo danh chỉ bản số 00000269 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên:Bùi Văn Việt,sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Bùi Văn Hồng và bà Bùi Thị Tình; Vợ: Kiều Thị Hương My, con: Có 02 con sinh

năm 2017 và 2019; Theo danh chỉ bản số 00000271 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có Tiền án, tiền sự.

Về nhân thân:

- Ngày 02/8/2010, C an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tiến hành xác minh tại Đội tổng hợp C an huyện Vĩnh Tường xác định không có hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với V.

Bị tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên:Đào Văn Sâm,sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 3, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Con ông Đào Văn Sen và bà Khổng Thị Năm; Vợ: Nguyễn Thị Nhân (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 00000270 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có Tiền án, tiền sự.

Về nhân thân:

- Ngày 02/8/2010, C an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tiến hành xác minh tại Đội tổng hợp C an huyện Vĩnh Tường xác định không có hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với S

Bị tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - C an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên:Đào Văn Trường,sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phủ Yên 2, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Con ông Đào Trọng Thập và bà Khổng Thị Tâm; Vợ: Bùi Thị Loan, con: Có 02 con sinh năm 2017 và 2019; Theo danh chỉ bản số 00000257 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có tiền sự.

Về nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73 ngày 19/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 07 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Bản án đã được xóa.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến ngày 31/8/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.Có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Trần Văn Sơn,sinh năm 1992.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Yên Lạc 1, xã Đông Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Trần

Văn Tuyên và bà Kim Thị Chiên; Vợ: Bùi Thị Thuý Hằng, con: Có 02 con sinh năm 2019 và 2021; Theo danh chỉ bản số 00000345 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến ngày 31/8/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1986.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Quan Ngoại, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Tiến Lộc và bà Nguyễn Thị Thu; Chồng: Lãng Quang Thịnh, con: Có 03 con sinh năm 2014, 2015 và nhỏ nhất sinh ngày 08/4/2020; Theo danh chỉ bản số 00000275 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2022 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 31/3/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Trung tâm Viễn thông X.

Đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Viết Tam**- Giám đốc.

Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện, Tổ c, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp Hà Nội.

Người được uỷ quyền: Ông **Nguyễn Huy C**- sinh năm 1964; chức vụ: Đội phó đội Viễn thông Sóc Sơn.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Bùi Thị Thuý H1**- sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Yên Lạc 1, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh **Đào Văn S2**- sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 3, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông **Đào Trọng T1**- sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 2, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Bà **Bùi Thị T2**- sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông **Bùi Văn T3**- sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh **Đào Minh Đ** - sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông **Bùi Văn D**- sinh năm 1947.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 1, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh **Khổng Văn C**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Phủ Yên 3, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Vắng mặt anh Công)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01h10 phút ngày 22/3/2022, Tổ Công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội phát hiện tại cánh đồng thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn có đường điện đi qua có 01 chiếc xe ô tô tải màu xanh BKS: 88C - 095.13 có biểu hiện nghi vấn. Khi tổ C tác đến gần, thì lái xe đã điều khiển chiếc xe ô tô tải trên bỏ chạy theo hướng ra đường 131B. Tổ Công tác đuổi theo, khi đến địa phận thôn Lạc Nông, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn thì đuổi kịp và yêu cầu lái xe dừng xe lại để tiến hành kiểm tra. Quá trình dừng xe, trên thùng xe tải có 01 đối tượng nam giới bỏ chạy, phát hiện bên trong thùng xe ô tô tải có nhiều đoạn dây cáp ngầm đã bị cắt; đối tượng điều khiển xe ô tô tự khai tên là Trần Văn S. Rà soát xung quanh hiện Tr phát hiện nam giới vừa bỏ chạy trên thùng xe xuống tự khai có họ tên là Đào Văn S. Cả 02 đối tượng khai số dây cáp trên thùng xe ô tô là dây cáp do nhóm đối tượng vừa trộm cắp được tại cánh đồng thôn Đặc Tài, xã Mai Đình và ngoài 2 đối tượng, còn có 03 đối tượng khác đã bỏ chạy được. Tổ C tác tiếp tục rà soát xung quanh hiện Tr phát hiện 01 đối tượng nam giới tự khai tên là Bùi Văn B, B khai nhận đi trộm cắp dây cáp ngầm cùng S và S.

Tổ C tác đã tạm giữ tang vật gồm: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, loại K165, BKS: 88C-095.13; 01 (một) bao tải chứa dây cáp màu xanh Trắng; 01 (một) dao bằng kim loại, phần chuôi bằng gỗ; 01 (một) kìm cắt dây cáp bằng kim loại; 01 (một) xà cày bằng kim loại; 01 (một) đôi giày da màu đen; 01 (một) chiếc găng tay màu trắng xanh; 80m dây cáp 600x2x0.5; 80m dây cáp 300x2x0.5; 70m dây cáp 200x2x0.5; 01 sợi dây dù màu xanh và đưa 03 đối tượng trên về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra làm rõ:

Do cần tiền tiêu sái cá nhân, chiều ngày 21/03/2022, Bùi Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 88L1 – 696.23 chở Bùi Văn B đi thăm dò các tuyến cáp ngầm ở khu vực vắng người qua lại trên địa bàn huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội để trộm cắp vào ban đêm. Sau khi đi thăm dò, V và B phát hiện tuyến cáp tại khu cánh đồng thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội vắng người nên quyết định sẽ thực hiện hành vi trộm cắp. Khoảng 22 giờ cùng ngày, V gọi điện rủ B cùng với Đào Văn S, Đào Văn Tr; S gọi điện cho Trần Văn S rủ nhau cùng đi trộm cắp tài sản, biết S thu mua phế liệu có xe ô tô tải nên S bảo S đi xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Cả nhóm thống nhất sau khi trộm cắp

được dây cáp sẽ bán lại cho S và hẹn gặp nhau tại đoạn đê gần nhà V sau đó cùng đi đến nhà S. S đã chuẩn bị sẵn trên xe 01 xà cày bằng kim loại, 01 xà beng bằng kim loại, 01 kìm cắt cáp bằng kim loại. Sau đó, S lái xe ô tô tải BKS: 88C - 095.13 chở V và B ngồi trên cabin, S và Tr ngồi trong thùng xe tải đi trộm cáp tài sản. Khi đi, thì V và B ngồi trên cabin phía trước chỉ đường còn S, Tr ngồi ở thùng xe phía sau. Đến đoạn đường đồng qua thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, S dừng xe lại cho Tr, B, V, S xuống xe. Sau đó, S điều khiển xe đi lên khoảng 500 mét để đợi; Tr cầm đèn pin để soi và cảnh giới còn B, V, S dùng xà cày cạy 03 nắp bể cáp sau đó S nhảy xuống bể cáp dùng kìm cộng lực trực tiếp cắt 04 đoạn dây cáp dưới bể cáp trực tiếp cắt dây cáp dưới bể, S cắt được 04 đoạn dây cáp, với đường kính khác nhau, mỗi đoạn dây cáp có chiều dài khoảng 70 mét đến 80 mét, sau khi cắt dây S gọi điện cho S lùi xe lại để kéo dây cáp lên, S dùng dây dù buộc vào đầu dây đã bị cắt, V buộc dây dù vào đuôi xe tải, S cho xe tiến lên để kéo dây cáp lên đường. Sau khi kéo được 03 sợi cáp lên thì B dùng kìm cắt thành các đoạn ngắn rồi tất cả vận chuyển dây cáp cho lên thùng xe tải, còn 01 đoạn chưa kịp kéo lên thì cả nhóm phát hiện có đèn xe ô tô đang đi tới. Do vậy, Tr, V và B chạy nắp cống lại, khi đang chạy thì tổ C tác của Đội CSHS cùng trung tâm viễn thông 5 và C an xã Mai Đình phối hợp tuần tra phát hiện. S điều khiển xe ô tô có S ngồi trên thùng xe bỏ đi khỏi hiện Tr, đối tượng Tr, V, B đã nắp dưới mương nước bên đường để trốn. Tổ C tác tiến hành bám đuổi và dừng chiếc xe ô tô tải để kiểm tra, tạm giữ người cùng tang vật như đã nêu trên.

Ngày 22/3/2022, *Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội* đã có đơn trình báo về việc bị trộm cáp 03 đoạn dây cáp đồng, trong đó 02 đoạn có chiều dài 80m và 01 đoạn dài 70m; ngoài ra còn 01 đoạn dây cáp đồng các đối tượng đã cắt đứt trong bể cáp nhưng chưa rút.

Ngày 23/03/2022, đối tượng Tr và V đã đến C an huyện Sóc S để xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá số 83 ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: Tổng giá trị tài sản của 03 đoạn dây cáp viễn thông bị chiếm đoạt trong ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S là: **20.602.000 đồng** (*Hai mươi triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá số 137 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: Giá trị tài sản của 01 đoạn dây cáp viễn thông còn lại bị chiếm đoạt trong ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S là: **2.048.000 đồng**.

Như vậy, tổng giá trị tài sản của 04 đoạn dây cáp các bị can đã trộm cắp ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S của *Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội* là: **22.650.000 đồng**.

Quá trình điều tra mở rộng, các bị can khai nhận với thủ đoạn tương tự đã thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản là dây cáp ngầm khác trên địa bàn huyện Sóc S, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 15/6/2021, tại thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn:

Đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15/6/2021, Đào Văn L cùng Bùi Tuấn A, Bùi Văn B rủ nhau đi tìm các tuyến cáp ngầm ở khu vực vắng người qua lại trên địa bàn huyện Sóc S để trộm cắp bán lấy tiền sử dụng. Tuấn A đã gọi điện cho Nguyễn Thị H để hỏi thuê xe ô tô tải BKS: 34C- 047.97 và mượn H chiếc kìm cắt dây cáp để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ, ngày 14/6/2021 Tuấn A, B có mặt tại nhà L, L điều khiển xe máy HONDA Wave BKS: 88S6 - 9503, B đi xe máy Honda Wave (không nhớ biển kiểm soát) chở Tuấn A đi đến nhà H nhà ở thôn Quan Ngoại, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc để thuê xe. Khi đến nhà H cửa cổng khép, không khóa nên cả nhóm mở cổng đi vào. Khi vào trong sân nhà H thấy xe ô tô của H để ở sân và khóa xe để sẵn, trên thùng xe đã có 01 kìm cắt dây cáp, L lấy thêm 01 xà beeng, 01 xà cày và 01 sợi dây dù để ở gần đó cho lên thùng xe. B và L để xe máy tại nhà H, Tuấn A lái xe chở L ngồi trên cabin, B ngồi trên thùng xe. Tuấn A điều khiển xe đi đến đoạn đường QL2 thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc S thì phát hiện có bể cáp ngầm nên dừng xe ô tô để L và B xuống xe, Tuấn A điều khiển xe đi lên cách đó một đoạn và đứng đợi. L và B dùng xà beeng và xà cày cạy nắp bể cáp tại 02 bể ngầm. Khi cạy xong nắp bể cáp, B chui xuống dùng kìm cắt các dây cáp, sau khi cắt dây tại 02 bể cáp L và B dùng tay kéo dây cáp lên trên sau đó gọi Tuấn A lùi xe lại để L và B cho dây cáp lên thùng xe. Cả nhóm lấy được 03 đoạn dây cáp gồm: 150m dây cáp viễn thông loại 600x2x0.5; 75m dây cáp viễn thông loại 300x2x0.5; 75m dây cáp 200x2x0.5. Tuấn A điều khiển xe chở số dây cáp trộm cắp được về nhà H bán cho H. H cân trọng lượng cáp, tính tỉ lệ trừ vỏ nhựa còn lại 60% đồng. H mua số dây cáp trên khoảng hơn 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sau đó trừ tiền thuê xe 1.000.000 đồng, số tiền còn lại L, Tuấn A, B chia đều cho nhau sau đó lấy xe máy đi về. Số tiền trên các bị can đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 15/6/2021, Đội Viễn thông Sóc S Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi C an huyện Sóc S về việc bị trộm cắp 03 đoạn dây cáp đồng tại khu vực cánh đồng thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 179 ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 15/6/2021, tại thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **30.457.500 đồng** *(Ba mươi triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*

Vụ thứ hai: Ngày 23/7/2021, tại thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 22/07/2021, Đào Văn L, Bùi Tuấn A, Bùi Văn B, Đào Văn S cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản dây cáp đồng loại dây cáp viễn thông. L sử dụng xe máy Honda Wave, màu đỏ xám, BKS: 88S6-9503 chở Tuấn A, B chở S bằng xe máy Wave. Tuấn A gọi điện cho H để thuê xe ô tô tải để làm phương tiện đi trộm cắp sau đó tất cả đi đến nhà H lấy xe ô tô, trên thùng xe

có sẵn 02 xà cày, 01 xà beng, 01 dao bìa, 01 đoạn dây dù. Tuấn A điều khiển xe, L ngồi trên cabin ô tô, B và S ngồi trong thùng xe ô tô. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 22/7/2021 cả nhóm đi đến đường Quốc lộ 2, Tuấn A cho xe rẽ bên trái hướng đi Sân bay Nội Bài đoạn qua thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh thì phát hiện có bể cáp ngầm viễn thông, Tuấn A dừng xe lại bên phải đường, L xuống xe mở cửa thùng xe ô tô để cho B và S xuống xe, Tuấn A điều khiển xe tiến lên trên và đợi. L, B và S đi đến nắp bể cáp ở bên phải đường, dùng các C cụ đã có trên xe từ trước là 02 chiếc xà cày, 01 chiếc xà beng để cạy nắp bể cáp, sau khi mở nắp bể L và B thay nhau dùng 01 dao (dao đã sửa lưỡi dao thành dạng lưỡi cưa) để cắt dây cáp đồng, cả nhóm cạy 02 nắp bể cáp cắt được 03 đoạn dây cáp đồng, mỗi đoạn dài 72m (02 sợi dây cáp đồng loại 300, 01 sợi dây cáp đồng loại 600). B, S và L dùng tay kéo được 02 sợi dây đồng loại 300 lên mặt đất rồi cắt ngắn thành từng đoạn nhỏ dài khoảng 10 mét rồi cắt lên thùng xe ô tô tải, còn đoạn dây cáp đồng loại 600 do dây cáp to và nặng nên B dùng dây dù buộc dây cáp đồng vào thùng xe ô tô tải để Tuấn A điều khiển xe để kéo sợi dây cáp đồng lên trên, cắt ngắn rồi để lên ô tô tải. Sau khi lấy trộm cáp dây cáp thành C là 01 giờ 30 phút, ngày 23/07/2022 Tuấn A điều khiển xe chở cả nhóm và dây cáp trộm cắp được về nhà H để trả xe, bán số dây cáp đồng cho H được số tiền là 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng), chị H giữ lại 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền thuê xe, số tiền còn lại các bị can chia nhau mỗi người được 5.250.000đ. Sau đó, cả nhóm đi về nhà. Số tiền trên các bị can đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 23/7/2021, Đội Viễn thông Sóc S Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi C an huyện Sóc S về việc bị trộm cắp 03 đoạn dây cáp đồng tại khu vực Trại Cá thuộc thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 180 ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 23/7/2021, tại thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **20.700.000 đồng** (Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Ngày 21/02/2022, tại thôn Trung, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên đêm 20/02/2022, rạng sáng ngày 21/02/2022, Bùi Văn V cùng với Đào Văn L, Đào Văn S, Bùi Văn T, Bùi Tuấn A cùng nhau đi trộm cắp tài sản dây cáp viễn thông trên địa bàn huyện Sóc S. Khoảng 23 giờ cả nhóm đi trên xe máy của T và L đến nhà chị Nguyễn Thị H để thuê xe ô tô tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản (Tuấn A là người liên lạc với chị H để thuê xe). Tuấn A điều khiển xe ô tô chở V, L ngồi trên cabin còn S và T ngồi trên thùng xe ô tô, đi đến đường Quốc lộ 2 thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc S, TP Hà Nội gần cổng đèn Thanh Nhàn, nơi có hàng cây cau vua, thấy có bể dây cáp viễn thông nên Tuấn A dừng xe lại. S và T cầm 02 xà cày và 01 kìm cắt dây cáp trên thùng xe xuống, sau đó Tuấn A điều khiển xe đi chỗ khác để đợi. T và V dùng xà cày cạy nắp bể cáp thứ nhất, L nhảy xuống bể dùng kìm cắt 01 sợi

dây cáp, sau khi cắt xong T và V đẩy nắp bể cáp lại và đi đến bể cáp tiếp theo cách vị trí vừa cắt khoảng 70 đến 80 mét, V và T tiếp tục dùng xà cầy cạy nắp bể cáp thứ hai, S dùng kìm cắt 01 sợi dây cáp dài 75m, sau khi cắt S đưa đầu dây cho V, L, T cùng kéo dây lên đường, sau đó V gọi Tuấn A quay lại để cho dây cáp lên thùng xe, Tuấn A điều khiển xe đi về nhà H để trả xe cho H. Cả nhóm bán số dây cáp trộm cắp được cho H với giá 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng), H trừ 300.000 đồng tiền thuê xe, còn lại số tiền 5.000.000 đồng các bị cáo chia nhau mỗi người số tiền là 1.000.000 đồng. Số tiền trên các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 01/3/2022, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi C an huyện Sóc S về việc bị trộm cắp 01 đoạn dây cáp đồng tại khu vực thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 138 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc Sơn kết luận: 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 75 m của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 21/02/2022, tại thôn Trung, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S là: **3.645.000 đồng** (Ba triệu sáu trăm bốn mươi năm nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Ngày 28/02/2022, tại thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên đêm 27 rạng sáng 28/02/2022, Bùi Văn V cùng với Đào Văn L, Đào Văn S, Bùi Văn T, Bùi Tuấn A cùng nhau đi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Sóc S. Khoảng 23 giờ các bị can hẹn gặp nhau tại đường đê thôn Phù Yên 1, xã Yên L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và đi xe máy của L và T đến nhà Nguyễn Thị H, để thuê xe ô tô tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Tuấn A điều khiển xe chở theo T và V ngồi trên cabin, L và S ngồi trong thùng xe đi đến đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xã Phù Linh, huyện Sóc S, TP Hà Nội thấy có bể dây cáp viễn thông thì dừng lại. Sau đó, S và L lấy xà cầy và kìm trên thùng xe ô tô đã chuẩn bị từ trước. Tuấn A điều khiển xe đi nơi khác để đợi. V, S và L thay nhau dùng xà cầy cạy nắp bể cáp, sau khi cạy xong thì S và V xuống bên dưới bể dùng kìm cắt dây cáp viễn thông, khi cắt xong bể thứ nhất thì S và V trèo lên, cả nhóm đã đẩy nắp bể lại. Sau đó cạy tiếp nắp bể cáp cách đó khoảng 100 mét, khi cạy được thì V và S lại trèo xuống dưới bể để cắt dây cáp, cắt xong S đứng đưa đầu dây cáp lên để V, T, L kéo dây cáp lên. Khi kéo lên được 01 đoạn dây cáp dài 85m và 03 đoạn có tổng chiều dài 461m, tập trung để gọn một chỗ, L gọi cho Tuấn A đi xe ô tô quay lại để cho số dây cáp điện vừa trộm cắp được lên trên thùng xe tải và đi về nhà H trả xe. Tại đây, cả nhóm đã bán số dây cáp trộm cắp được cho H được số tiền 12.000.000 đồng. H giữ lại 1.000.000 đồng tiền thuê xe, số tiền còn lại các bị cáo chia đều cho nhau và đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 01/3/2022, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi C an huyện Sóc S về việc bị trộm cắp 04 đoạn dây cáp đồng tại khu vực thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 139 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc Sơn kết luận: 01 đoạn dây cáp dài 85 m và 03 đoạn dài 461m của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 28/02/2022, tại thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn có tổng trị giá là: **35.598.500 đồng**. *(Ba mươi lăm triệu năm trăm chín mươi T3 nghìn năm trăm đồng).*

- Vụ thứ năm: Ngày 10/3/2022, tại cánh đồng Gò Lừa, thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn:

Khoảng 23 giờ 00, ngày 09/3/2022, Đào Văn L cùng với Bùi Tuấn A, Bùi Văn T cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Tuấn A gọi điện cho H để thuê xe ô tô. Cả ba đi xe máy của L đến nhà H để lấy xe đi trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 00 ngày 10/3/2022, Tuấn A điều khiển xe chở L và T đi đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, nhìn thấy có bể cáp ngầm nên Tuấn A dừng xe lại, L và T xuống xe cầm theo C cụ gồm kim cắt cáp và xà cây để cạy nắp bể cáp. Tuấn A quay đầu xe lại, L và T dùng xà cây để cạy 03 bể cáp, mỗi bể cách nhau khoảng 100 mét. L là người cầm kim cắt dây cáp tại 03 bể trên, sau khi cắt dây cáp thì L, T và Tuấn A cùng nhau kéo cáp đồng lên khỏi mặt đất và cho lên thùng xe tải. Các bị can lấy được 02 loại dây cáp đồng bao gồm 150 mét dây cáp viễn thông loại 200x2x0.5 và 02 dây cáp, mỗi đoạn dài 86 mét loại dây 500x2x0.5. Tuấn A điều khiển xe chở L và T về nhà H bán cho H được số tiền 11.500.000 đồng. H trừ tiền thuê xe 1.600.000 đồng, số tiền còn lại là 9.900.000 đồng L, Tuấn A, T chia đều nhau mỗi người 3.300.000 đồng, sau đó các bị cáo đi về. Số tiền được chia các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 11/3/2022, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi Công an huyện Sóc Sơn về việc bị trộm cắp 03 đoạn dây cáp đồng tại khu vực cánh đồng Gò Lừa thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá số 133 ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc Sơn kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 10/3/2022, tại thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn có tổng trị giá là: **27.818.200 đồng** *(Hai mươi bảy triệu T3 trăm mười T3 nghìn hai trăm đồng).*

Vụ thứ 6: Ngày 19/3/2022, tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên tối 18/3/2022 Bùi Văn T cùng với Bùi Tuấn A, Bùi Văn B, Bùi Văn V và Đào Văn L, cùng nhau đi trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông trên địa bàn huyện Sóc Sơn. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm đi xe máy của L và T đến nhà Nguyễn Thị H để thuê xe ô tô tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 của H làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Trước đó, Tuấn A đã liên lạc trước với H để thuê xe và bảo H chuẩn bị đồ mà nhóm Tuấn A đã để lại nhà H từ trước đó, bao gồm: 02 xà cây, 01 kim (mượn của nhà H). Khi đến nhà H công không đóng khóa, L và T cất xe máy vào sân nhà H. Xe ô tô đã cắm sẵn chìa khóa nên Tuấn A điều khiển xe chở theo T và V ngồi trên cabin, B và L ngồi trong thùng xe, đi đến đoạn đường qua cánh đồng thuộc thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, TP Hà

Nội thấy có bể cáp ngầm và vắng người qua lại nên dừng xe lại. B và L cầm theo xà cày và kìm trên thùng xe xuống, Tuấn A điều khiển xe tiến lên cách đó khoảng 500 mét và đứng đợi, cả nhóm thay nhau cạy nắp bể cáp, sau khi cạy xong bể thứ nhất B nhảy xuống bên dưới bể để cắt 5 sợi dây cáp, sau khi cắt xong thì B trèo lên rồi cả nhóm dùng xà cày đập nắp bể cáp lại và đi đến bể cáp tiếp theo cách đó khoảng 100 mét, cả nhóm cùng nhau cạy nắp bể thứ hai, sau khi cạy B tiếp tục nhảy xuống bể và dùng kìm cắt 5 sợi dây cáp tương ứng 05 sợi dây cáp ở bể thứ nhất gồm 02 sợi cáp 500 có tổng chiều dài 218m; 02 sợi cáp 200 có tổng chiều dài 218m và 01 sợi cáp 300 dài 109m, sau khi cắt B đưa đầu dây cáp để cho V, L, Toàn cùng kéo tuy nhiên không thể kéo được, sợ bị phát hiện nên cả nhóm đã đập nắp bể cáp lại, L đã gọi Tuấn A quay lại và cả nhóm lên xe bỏ đi. Sau đó, cả nhóm đi lên khu vực An Lạc, xã Trung Giã để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 135 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 05 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 19/3/2022, tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc S có tổng trị giá là **44.515.600 đồng** (Bốn mươi bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng)

Vụ thứ bảy: Ngày 19/3/2022, tại thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn:

Sau khi không lấy được dây cáp tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, Tuấn A điều khiển xe chở theo V và T ngồi trên cabin, L và B ngồi trong thùng xe đi đến cánh đồng thuộc thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc S phát hiện thấy có bể dây cáp ngầm. Tuấn A dừng xe lại, L và B cầm xà cày, kìm trên thùng xe xuống, Tuấn A điều khiển xe đi nơi khác và đứng đợi. Tại đây, cả nhóm cạy nhiều bể cáp, sau khi cạy thì B xuống bể dùng kìm cắt dây cáp, sau đó B đưa đầu dây cáp cho V, L và T cùng kéo dây cáp lên đường, sau đó cả nhóm dùng xà cày đập nắp bể cáp lại như ban đầu. Tại đây, các bị cáo đã cắt được 01 đoạn dây cáp viễn thông lõi bằng đồng và có dây thép chịu lực dài 496 mét. L gọi điện cho Tuấn A quay lại để cho dây cáp lên thùng xe, Tuấn A điều khiển xe chở 04 người và dây cáp trộm cắp được về nhà H để trả xe. H hỏi Tuấn A là “Sao dạo này có nhiều dây bán thế? Chị thấy sợ đấy?” H nghi ngờ về nguồn gốc số dây mà nhóm Tuấn A đem về bán cho H. Tuấn A trả lời “Làm với em thì chị yên tâm đi”. Mặc dù Tuấn A không nói nhưng đến lúc này H nhận thức rõ số dây cáp trên do nhóm Tuấn A đi trộm cắp mà có. Tuy nhiên, do ham lợi nhuận nên H đã đồng ý mua 01 đoạn dây cáp trên với giá 6.000.000 đồng. H giữ lại 1.000.000 đồng tiền thuê xe. Số tiền 5.000.000 đồng còn lại nhóm Tuấn A chia nhau mỗi người 1.000.000 đồng, sau đó các bị cáo đi về. Số tiền được chia, các bị cáo đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Ngày 19/3/2022, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội đã có đơn trình báo gửi C an huyện Sóc S về việc bị trộm cắp 05 đoạn dây cáp đồng tại cánh đồng thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc S, TP Hà Nội và 01 đoạn dây cáp đồng tại cánh đồng thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc S, TP Hà Nội.

Tại Kết luận định giá số 82 ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 496m của Trung

tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 19/3/2022, tại An Lạc, Trung Giã, Sóc S có trị giá là: **12.697.600 đồng**(Mười hai triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H thu giữ nhiều đoạn dây cáp với kích thước và độ dài khác nhau, cụ thể: 10 đoạn dây cáp vỏ màu đen kích thước 400 có tổng trọng lượng 43,7kg; 17 đoạn dây cáp vỏ màu đen có tổng trọng lượng 38,15kg; 01 cuộn dây màu đen có trọng lượng 4,7kg; 01 cuộn loại 4 dây xoắn màu đen có trọng lượng 14,75kg; 22 kg loại dây màu đen không rõ thông số kỹ thuật.

Ngoài ra, thu giữ tại nhà H 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Kia BKS: 34C - 047.97; 03 kim băng kim loại; 01 dao lưỡi bằng kim loại; 01 sợi dây dù màu xám; 02 xà beng; 02 xà cày và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám của H sử dụng liên lạc với Tuấn A về việc cho thuê xe.

Tiến hành cho đại diện *Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội* nhận diện kết quả xác định: 27 đoạn dây cáp vỏ màu đen thu giữ tại nhà H xác định là loại cáp treo của C ty VNPT nhưng chưa xác định được mất tại thời điểm nào.

Tại Kết luận giám định số 5603 ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an TP Hà Nội kết luận:

- Xe ô tô nhãn hiệu Thaco K165 BKS: 88C - 095.13, có số khung số máy là số nguyên thủy.

- Xe ô tô nhãn hiệu Kia Frontier BKS: 34C - 047.97, có số khung số máy là số nguyên thủy.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về dân sự, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội yêu cầu các bị cáo bồi thường theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S. Gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường dân sự thay cho các bị cáo và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc S, cụ thể:

- + Gia đình Đào Văn L nộp tiền bồi thường số tiền 30.000.000 đồng
- + Gia đình Bùi Tuấn A nộp tiền bồi thường số tiền 30.000.000 đồng
- + Gia đình Bùi Văn V nộp tiền bồi thường số tiền 20.000.000 đồng
- + Gia đình Bùi Văn T nộp tiền bồi thường số tiền 20.000.000 đồng
- + Gia đình Đào Văn S nộp tiền bồi thường 15.000.000 đồng
- + Gia đình Đào Văn Tr nộp tiền bồi thường số tiền 5.000.000 đồng
- + Gia đình Trần Văn S nộp tiền bồi thường số tiền 5.000.000 đồng
- + Gia đình Bùi Văn B nộp tiền bồi thường số tiền 31.300.000 đồng.

Ngày 31/8/2022, Cơ quan CSĐT - C an huyện Sóc S đã trả lại 80m dây cáp viễn thông loại 600, 80m dây cáp viễn thông loại 300 và 70m dây cáp viễn thông loại 200 cho Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội. Đến nay, Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội yêu cầu các bị cáo phải bồi thường theo kết quả định giá ngoại trừ vụ trộm cắp xảy ra tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ do các bị cáo chưa lấy được tài sản nên chỉ yêu cầu bồi thường chi phí khắc phục là 1.444.544đ.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Tuấn Anh, Bùi Văn Toàn, Đào Văn Lập, Bùi Văn Bền, Bùi Văn Việt, Đào Văn Sâm, Đào Văn Trường, Trần Văn Sơn và Nguyễn Thị Huyền đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ tang vật, kết luận định giá tài sản, lời khai nguyên đơn dân sự cũng như giữa lời khai của các bị cáo đều phù hợp với nhau và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 171/CT-VKS ngày 27/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Bùi Tuấn Anh, Bùi Văn Toàn, Đào Văn Lập, Bùi Văn Bền, Bùi Văn Việt, Đào Văn Sâm về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đào Văn Trường, Trần Văn Sơn về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị Huyền về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173, điểm b,s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đối với các bị cáo Bùi Tuấn Anh, Đào Văn Lập, Bùi Văn Toàn, Bùi Văn Bền, Bùi Văn Việt, Đào Văn Sâm. áp dụng thêm Điều 57 BLHS (phạm tội chưa đạt) đối với Tuấn Anh, Lập, Toàn, Việt, Bền và áp dụng thêm điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Bùi Văn Toàn. Đề nghị xử phạt:

- Bùi Tuấn Anh từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 24/5/2022.

- Đào Văn Lập từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 24/5/2022.

- Bùi Văn Toàn từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 24/5/2022.

- Bùi Văn Việt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 23/3/2022.

- Bùi Văn Bền từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 23/3/2022.

- Đào Văn Sâm từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 23/3/2022.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với các bị cáo Đào Văn Trường và Trần Văn Sơn. Đề nghị xử phạt:

- Đào Văn Trường từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến 31/8/2022.

- Trần Văn Sơn từ 08 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến 31/8/2022.

Áp dụng Khoản 1 Điều 323, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền. Đề nghị xử phạt:

- Nguyễn Thị Huyền từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106, 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị về dân sự:

Buộc các bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội thiệt hại tài sản trong các vụ án theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, kỷ phần mỗi bị cáo được xác định theo từng vụ mà mỗi bị cáo tham gia, cụ thể:

- Vụ 1, ngày 15/6/2021: Trị giá tài sản được định giá là 30.457.500đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 10.152.500đ.

- Vụ 2, ngày 22/7/2021: Trị giá tài sản được định giá là 20.700.000đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Sâm. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 5.175.000đ.

- Vụ 3, ngày 21/02/2022: Trị giá tài sản được định giá là 3.645.000đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Sâm, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 729.000đ.

- Vụ 4, ngày 28/02/2022: Trị giá tài sản được định giá là 35.598.500đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Sâm, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 7.119.700đ.

- Vụ 5, ngày 09/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 27.818.200đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Toàn. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 9.272.733đ.

- Vụ 6, ngày 18/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 44.515.600đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Toàn, Việt. Các bị cáo đã cắt xong cáp nhưng do bị lộ nên chưa lấy được, trung tâm viễn thông đã phải khắc phục sửa chữa với tổng giá trị nhân công vật liệu là 1.444.544đ nên chỉ buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường 1.444.544đ . Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 288.908đ.

- Vụ 7, ngày 18/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 12.697.600đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 2.539.500đ.

- Vụ cuối cùng bị bắt quả tang ngày 21/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 22.650.000đ, các bị cáo tham gia gồm Sâm, Việt, Bền, Trường, Sơn. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 4.530.160đ.

Cụ thể trách nhiệm bồi thường của bị cáo Bùi Tuấn Anh trong các vụ án tổng số là 35.277.341đ. Gia đình bị cáo đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Bị cáo Bùi Văn Lập, tổng số phải bồi thường là 35.277.341đ. Gia đình bị cáo đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Bị cáo Đào Văn Sâm, tổng số phải bồi thường là 17.553.860đ. Gia đình bị cáo đã nộp 15.000.000đ bồi thường thay, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 2.553.860đ.

Bị cáo Bùi Văn Bền, tổng số phải bồi thường là 22.686.068đ. Gia đình bị cáo đã nộp 31.300.000đ bồi thường thay, được hoàn trả lại 8.613.932đ.

Bị cáo Bùi Văn Việt, tổng số phải bồi thường là 15.207.268đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay, được hoàn trả lại 4.792.732đ.

Bị cáo Bùi Văn Toàn, tổng số phải bồi thường là 19.949.841đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay, được hoàn trả lại 50.159đ.

Bị cáo Đào Văn Trường, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay, được hoàn trả lại 469.840đ.

Bị cáo Trần Văn Sơn, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay, được hoàn trả lại 469.840đ.

Đối với bị cáo Huyền: Quá trình điều tra xác định bị cáo thu lời bất chính do bán dây cáp phết liệu ngày 19/3/2022 được 1.000.000. Ngày 03/11/2022 bị cáo đã nộp 1.000.000đ vào cơ quan thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn (biên lai số AA/2020/0004421) vì vậy đề nghị tịch thu sung công số tiền trên.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 bao tải dứa màu xanh trắng, 04 kim, 02 dao, 03 xà beng, 03 xà cày, 01 đôi giày màu đen, 01 găng tay màu xanh trắng, 01 sợi dây dù màu xanh, 01 sợi dây dù màu xám đã bị thu giữ: Đây là công cụ phương tiện phạm tội xét giá trị thấp đề nghị cho tịch thu tiêu hủy. Đối với 27 đoạn cáp vỏ màu đen, 01 cuộn dây màu đen, 01 cuộn dây loại 04 dây xoắn, vỏ màu đen và 22kg dây màu đen thu giữ tại nhà Nguyễn Thị Huyền: Đây là tài sản trộm cắp do các bị cáo trộm cắp vào các ngày 15/6/2021, 23/7/2021, 21/02/2022, 28/02/2022 và 10/3/2022 sau đó bán lại cho Huyền vì vậy đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội; Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xám thu giữ của bị cáo Huyền: Xác định không dùng trao đổi liên lạc phạm tội nên đề nghị trả lại bị cáo Huyền.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không tham gia tranh luận bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội, tại phần nói lời sau cùng các bị cáo đều xin được khoan hồng giảm nhẹ do hoàn cảnh khó khăn nên đã phạm tội.

Căn cứ vào tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố các bị cáo Bùi Tuấn Anh, Đào Văn Lập, Bùi Văn Toàn, Bùi Văn Bền, Bùi Văn Việt, Đào Văn Sâm, Đào Văn Trường, Trần Văn Sơn và Nguyễn Thị Huyền của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, ngoài ra cũng không có khiếu nại tố cáo trong quá trình tố tụng. Do vậy, các hành vi cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Từ đó có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2021 đến ngày 22/3/2022, trên địa bàn huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Đào Văn L, Bùi Văn T, Bùi Văn V, Đào Văn S, Bùi Văn B, Đào Văn Tr và Trần Văn S đã lợi dụng sơ hở, cùng nhau thực hiện trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 15/6/2021, tại thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn: Đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15/6/2021, Đào Văn L cùng Bùi Tuấn A, Bùi Văn B rủ nhau đi tìm các tuyến cáp ngầm ở khu vực vắng người qua lại trên địa bàn huyện Sóc Sơn để trộm cắp bán lấy tiền sử dụng. Tuấn A đã gọi điện cho Nguyễn Thị H để hỏi thuê xe ô tô tải BKS: 34C- 047.97 và mượn H chiếc kìm cắt dây cáp để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ, ngày 14/6/2021 Tuấn A, B có mặt tại nhà L, L điều khiển xe máy HONDA Wave BKS: 88S6 - 9503, B đi xe máy Honda Wave (không nhớ biển kiểm soát) chở Tuấn A đi đến nhà H nhà ở thôn Quan Ngoại, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc để thuê xe. Tuấn A lái xe chở L ngồi trên cabin, B ngồi trên thùng xe đi đến đoạn đường QL2 thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn thì phát hiện có bể cáp ngầm nên dừng xe ô tô để L và B xuống xe, Tuấn A điều khiển xe đi lên cách đó một đoạn và đứng đợi. L và B dùng xà beng và xà cạy cạy nắp bể cáp tại 02 bể ngầm. B chui xuống dùng kìm cắt các dây cáp, sau khi cắt dây tại 02 bể cáp L và B dùng tay kéo dây cáp lên trên sau đó gọi Tuấn A lùi xe lại để L và B cho dây

cấp lên thùng xe. Cả nhóm lấy được 03 đoạn dây cáp gồm: 150m dây cáp viễn thông loại 600x2x0.5; 75m dây cáp viễn thông loại 300x2x0.5; 75m dây cáp 200x2x0.5. Tuấn A điều khiển xe chở số dây cáp trộm cắp được về nhà H bán cho H. H cân trọng lượng cáp, tính tỉ lệ trừ vỏ nhựa còn lại 60% đồng. H mua số dây cáp trên khoảng hơn 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sau đó trừ tiền thuê xe 1.000.000 đồng, số tiền còn lại L, Tuấn A, B chia đều cho nhau sau đó lấy xe máy đi về. Số tiền trên các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 179 ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 15/6/2021, tại thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **30.457.500 đồng** (Ba mươi triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

Vụ thứ hai: Ngày 23/7/2021, tại thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 22/07/2021, Đào Văn L, Bùi Tuấn A, Bùi Văn B, Đào Văn S cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản dây cáp đồng loại dây cáp viễn thông. L sử dụng xe máy Honda Wave, màu đỏ xám, BKS: 88S6-9503 chở Tuấn A, B chở S bằng xe máy Wave. Tuấn A gọi điện cho H để thuê xe ô tô tải để làm phương tiện đi trộm cắp sau đó tất cả đi đến nhà H lấy xe ô tô, trên thùng xe có sẵn 02 xà cày, 01 xà beng, 01 dao bìa, 01 đoạn dây dù. Tuấn A điều khiển xe, L ngồi trên cabin ô tô, B và S ngồi trong thùng xe ô tô. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 22/7/2021 cả nhóm đi đến đường Quốc lộ 2, Tuấn A cho xe rẽ bên trái hướng đi Sân bay Nội Bài đoạn qua thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh thì phát hiện có bể cáp ngầm viễn thông, Tuấn A dừng xe lại bên phải đường, L xuống xe mở cửa thùng xe ô tô để cho B và S xuống xe, Tuấn A điều khiển xe tiến lên trên và đợi. L, B và S đi đến nắp bể cáp ở bên phải đường, dùng các C cụ đã có trên xe từ trước là 02 chiếc xà cày, 01 chiếc xà beng để cạy nắp bể cáp, sau khi mở nắp bể L và B thay nhau dùng 01 dao (dao đã sửa lưỡi dao thành dạng lưỡi cưa) để cắt dây cáp đồng, cả nhóm cạy 02 nắp bể cáp cắt được 03 đoạn dây cáp đồng, mỗi đoạn dài 72m (02 sợi dây cáp đồng loại 300, 01 sợi dây cáp đồng loại 600). B, S và L dùng tay kéo được 02 sợi dây đồng loại 300 lên mặt đất rồi cắt ngắn thành từng đoạn nhỏ dài khoảng 10 mét rồi cất lên thùng xe ô tô tải, còn đoạn dây cáp đồng loại 600 do dây cáp to và nặng nên B dùng dây dù buộc dây cáp đồng vào thùng xe ô tô tải để Tuấn A điều khiển xe để kéo sợi dây cáp đồng lên trên, cắt ngắn rồi để lên ô tô tải. Sau khi lấy trộm cắp dây cáp thành C là 01 giờ 30 phút, ngày 23/07/2022 Tuấn A điều khiển xe chở cả nhóm và dây cáp trộm cắp được về nhà H để trả xe, bán số dây cáp đồng cho H được số tiền là 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng), chị H giữ lại 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền thuê xe, số tiền còn lại các bị cáo chia nhau mỗi người được 5.250.000đ sau đó, cả nhóm đi về nhà. Số tiền trên các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 180 ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 23/7/2021, tại thôn

Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **20.700.000 đồng** *(Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

Vụ thứ ba: Ngày 21/02/2022, tại thôn Trung, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn:

Đêm 20/02/2022, rạng ngày 21/02/2022, Bùi Văn V cùng với Đào Văn L, Đào Văn S, Bùi Văn T, Bùi Tuấn A cùng nhau đi trộm cắp tài sản dây cáp viễn thông trên địa bàn huyện Sóc S. Khoảng 23 giờ cả nhóm đi trên xe máy của T và L đến nhà Nguyễn Thị H để thuê xe ô tô tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản (Tuấn A là người liên lạc với chị H để thuê xe). Tuấn A điều khiển xe ô tô chở V, L ngồi trên cabin còn S và T ngồi trên thùng xe ô tô, đi đến đường Quốc lộ 2 thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc S, TP Hà Nội gần cổng đền Thanh Nhân, nơi có hàng cây cau vua, thấy có bể dây cáp viễn thông nên Tuấn A dừng xe lại. S và T cầm 02 xà cây và 01 kìm cắt dây cáp trên thùng xe xuống, sau đó Tuấn A điều khiển xe đi chỗ khác để đợi. T và V dùng xà cây cạy nắp bể cáp thứ nhất, L nhảy xuống bể dùng kìm cắt 01 sợi dây cáp, sau khi cắt xong T và V đập nắp bể cáp lại và đi đến bể cáp tiếp theo cách vị trí vừa cắt khoảng 70 đến 80 mét, V và T tiếp tục dùng xà cây cạy nắp bể cáp thứ hai, S dùng kìm cắt 01 sợi dây cáp dài 75m, sau khi cắt S đưa đầu dây cho V, L, T cùng kéo dây lên đường, sau đó V gọi Tuấn A quay lại để cho dây cáp lên thùng xe, Tuấn A điều khiển xe đi về nhà H để trả xe cho H. Cả nhóm bán số dây cáp trộm cắp được cho H với giá 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng), H trừ 300.000 đồng tiền thuê xe, còn lại số tiền 5.000.000 đồng chia nhau mỗi người số tiền là 1.000.000 đồng. Số tiền trên các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 138 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc Sơn kết luận: 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 75 m của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 21/02/2022, tại thôn Trung, xã Thanh Xuân, huyện Sóc S là: **3.645.000 đồng** *(Ba triệu sáu trăm bốn mươi năm nghìn đồng)*.

Vụ thứ tư: Ngày 28/02/2022, tại thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn:

Đêm 27 rạng 28/02/2022, Bùi Văn V cùng với Đào Văn L, Đào Văn S, Bùi Văn T, Bùi Tuấn A cùng nhau đi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Sóc S. Khoảng 23 giờ các bị cáo đến nhà Nguyễn Thị H, để thuê xe ô tô tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Tuấn A điều khiển xe chở theo T và V ngồi trên cabin, L và S ngồi trong thùng xe đi đến đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xã Phù Linh, huyện Sóc S, TP Hà Nội thấy có bể dây cáp viễn thông thì dừng lại. Sau đó, S và L lấy xà cây và kìm trên thùng xe ô tô đã chuẩn bị từ trước. Tuấn A điều khiển xe đi nơi khác để đợi. V, S và L thay nhau dùng xà cây cạy nắp bể cáp, sau khi cạy xong thì S và V xuống bên dưới bể dùng kìm cắt dây cáp viễn thông, khi cắt xong bể thứ nhất thì S và V trèo lên, cả nhóm đã đập nắp bể lại. Sau đó cạy tiếp nắp bể cáp cách đó khoảng 100 mét, khi cạy được thì V và S lại trèo xuống dưới bể để cắt dây cáp, cắt xong S đứng đưa đầu dây cáp lên để V, T, L kéo dây cáp lên. Khi

kéo lên được 01 đoạn dây cáp dài 85m và 03 đoạn có tổng chiều dài 461m, tập trung để gọn một chỗ, L gọi cho Tuấn A đi xe ô tô quay lại để cho số dây cáp điện vừa trộm cắp được lên trên thùng xe tải và đi về nhà H trả xe. Tại đây, cả nhóm đã bán số dây cáp trộm cắp được cho H được số tiền 12.000.000 đồng. H giữ lại 1.000.000 đồng tiền thuê xe, số tiền còn lại các bị cáo chia đều cho nhau và đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 139 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 01 đoạn dây cáp dài 85 m và 03 đoạn dài 461m của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 28/02/2022, tại thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **35.598.500 đồng**. *(Ba mươi lăm triệu năm trăm chín mươi T3 nghìn năm trăm đồng).*

- Vụ thứ năm: Ngày 10/3/2022, tại cánh đồng Gò Lừa, thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn: Khoảng 23 giờ 00, ngày 09/3/2022, Đào Văn L cùng với Bùi Tuấn A, Bùi Văn T cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Tuấn A gọi điện cho H để thuê xe ô tô. Cả ba đi xe máy của L đến nhà H để lấy xe đi trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 00 ngày 10/3/2022, Tuấn A điều khiển xe chở L và T đi đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc S, TP Hà Nội, nhìn thấy có bể cáp ngầm nên Tuấn A dừng xe lại, L và T xuống xe cầm theo C cụ gồm kim cắt cáp và xà cây để cạy nắp bể cáp. Tuấn A quay đầu xe lại, L và T dùng xà cây để cạy 03 bể cáp, mỗi bể cách nhau khoảng 100 mét. L là người cầm kim cắt dây cáp tại 03 bể trên, sau khi cắt dây cáp thì L, T và Tuấn A cùng nhau kéo cáp đồng lên khỏi mặt đất và cho lên thùng xe tải. Các bị can lấy được 02 loại dây cáp đồng bao gồm 150 mét dây cáp viễn thông loại 200x2x0.5 và 02 dây cáp, mỗi đoạn dài 86 mét loại dây 500x2x0.5. Tuấn A điều khiển xe chở L và T về nhà H bán cho H được số tiền 11.500.000 đồng. H trừ tiền thuê xe 1.600.000 đồng, số tiền còn lại là 9.900.000 đồng L, Tuấn A, T chia đều nhau mỗi người 3.300.000 đồng. Số tiền được chia các bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 133 ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 03 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 10/3/2022, tại thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc S có tổng trị giá là: **27.818.200 đồng**. *(Hai mươi bảy triệu T3 trăm mười T3 nghìn hai trăm đồng).*

Vụ thứ 6: Ngày 19/3/2022, tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn:

Tối 18/3/2022 Bùi Văn T cùng với Bùi Tuấn A, Bùi Văn B, Bùi Văn V và Đào Văn L, cùng nhau đi trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông trên địa bàn huyện Sóc S. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm đi xe máy của L và T đến nhà Nguyễn Thị H để thuê xe ô tô tải tải 1.25 tấn, nhãn hiệu KIA, màu xanh, loại FRONTIER, gắn BKS: 34C-047.97 của H làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Trước đó, Tuấn A đã liên lạc trước với H để thuê xe và bảo H chuẩn bị đồ mà nhóm Tuấn A đã để lại nhà H từ trước đó, bao gồm: 02 xà cây, 01 kim (mượn của nhà H). Tuấn A điều khiển xe chở theo T và V ngồi trên cabin, B và L ngồi trong thùng xe, đi đến đoạn đường qua cánh đồng thuộc thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ,

huyện Sóc S, TP Hà Nội thấy có bể cáp ngầm và vắng người qua lại nên dừng xe lại. B và L cầm theo xà cày và kim trên thùng xe xuống, Tuấn A điều khiển xe tiến lên cách đó khoảng 500 mét và đứng đợi, cả nhóm thay nhau cạy nắp bể cáp, sau khi cạy xong bể thứ nhất B nhảy xuống bên dưới bể để cắt 5 sợi dây cáp, sau khi cắt xong thì B trèo lên rồi cả nhóm dùng xà cày đập nắp bể cáp lại và đi đến bể cáp tiếp theo cách đó khoảng 100 mét, cả nhóm cùng nhau cạy nắp bể thứ hai, sau khi cạy B tiếp tục nhảy xuống bể và dùng kim cắt 5 sợi dây cáp tương ứng 05 sợi dây cáp ở bể thứ nhất gồm 02 sợi cáp 500 có tổng chiều dài 218m; 02 sợi cáp 200 có tổng chiều dài 218m và 01 sợi cáp 300 dài 109m, sau khi cắt B đưa đầu dây cáp để cho V, L, Toàn cùng kéo tuy nhiên không thể kéo được, sợ bị phát hiện nên cả nhóm đã đập nắp bể cáp lại, L đã gọi Tuấn A quay lại và cả nhóm lên xe bỏ đi. Sau đó, cả nhóm đi lên khu vực An Lạc, xã Trung Giã để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 135 ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 05 đoạn dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị trộm cắp ngày 19/3/2022, tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc S có tổng trị giá là **44.515.600** đồng. Trung tâm viễn thông 5 đã phải sửa chữa khắc phục với chi phí là 1.444.544đ.

Vụ thứ bảy: Ngày 19/3/2022, tại thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn:

Sau khi không lấy được dây cáp tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, Tuấn A điều khiển xe chở theo V và T ngồi trên cabin, L và B ngồi trong thùng xe đi đến cánh đồng thuộc thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc S phát hiện thấy có bể dây cáp ngầm. Tuấn A dừng xe lại, L và B cầm xà cày, kim trên thùng xe xuống, Tuấn A điều khiển xe đi nơi khác và đứng đợi. Tại đây, cả nhóm cạy nhiều bể cáp, sau khi cạy thì B xuống bể dùng kim cắt dây cáp, sau đó B đưa đầu dây cáp cho V, L và T cùng kéo dây cáp lên đường, sau đó cả nhóm dùng xà cày đập nắp bể cáp lại như ban đầu. Tại đây, các bị cáo đã cắt được 01 đoạn dây cáp viễn thông lõi bằng đồng và có dây thép chịu lực dài 496 mét. L gọi điện cho Tuấn A quay lại để cho dây cáp lên thùng xe, Tuấn A điều khiển xe chở 04 người và dây cáp trộm cắp được về nhà H để trả xe. H hỏi Tuấn A là “Sao dạo này có nhiều dây bán thế? Chị thấy sợ đấy?” H nghi ngờ về nguồn gốc số dây mà nhóm Tuấn A đem về bán cho H. Tuấn A trả lời “Làm với em thì chị yên tâm đi”. Mặc dù Tuấn A không nói nhưng đến lúc này H nhận thức rõ số dây cáp trên do nhóm Tuấn A đi trộm cắp mà có. Tuy nhiên, do ham lợi nhuận nên H đã đồng ý mua 01 đoạn dây cáp trên với giá 6.000.000 đồng. H giữ lại 1.000.000 đồng tiền thuê xe. Số tiền 5.000.000 đồng còn lại nhóm Tuấn A chia nhau mỗi người 1.000.000 đồng, sau đó các bị cáo đi về. Số tiền được chia, các bị cáo đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 82 ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 496m của Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội bị chiếm đoạt ngày 19/3/2022, tại An Lạc, Trung Giã, Sóc S có trị giá là: **12.697.600 đồng** (Mười hai triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Ngoài 07 vụ án trên, chiều ngày 21/03/2022, Bùi Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 88L1 – 696.23 chở Bùi Văn B đi thăm dò các tuyến cáp ngầm ở khu vực vắng người qua lại trên địa bàn huyện Sóc S, TP Hà Nội để trộm cắp vào ban đêm. Sau khi đi thăm dò, V và B phát hiện tuyến cáp tại khu cánh đồng thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S, TP Hà Nội vắng người nên quyết định sẽ thực hiện hành vi trộm cắp. Khoảng 22 giờ cùng ngày, V gọi điện rủ B cùng với Đào Văn S, Đào Văn Tr; S gọi điện cho Trần Văn S rủ nhau cùng đi trộm cắp tài sản, biết S thu mua phế liệu có xe ô tô tải nên S bảo S đi xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Cả nhóm thống nhất sau khi trộm cắp được dây cáp sẽ bán lại cho S và hẹn gặp nhau tại đoạn đê gần nhà V sau đó cùng đi đến nhà S. S đã chuẩn bị sẵn trên xe 01 xà cày bằng kim loại, 01 xà beng bằng kim loại, 01 kìm cắt cáp bằng kim loại. Sau đó, S lái xe ô tô tải BKS: 88C - 095.13 chở V, B, S và Tr đi trộm cắp tài sản. Đến đoạn đường đồng qua thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, S dừng xe lại cho Tr, B, V, S xuống xe. Sau đó, S điều khiển xe đi lên khoảng 500 mét để đợi; Tr cầm đèn pin để soi và cảnh giới còn B, V, S dùng xà cày cây 03 nắp bể cáp sau đó S nhảy xuống bể cáp dùng kìm cộng lực trực tiếp cắt 04 đoạn dây cáp dưới bể cáp trực tiếp cắt dây cáp dưới bể, S cắt được 04 đoạn dây cáp, với đường kính khác nhau, mỗi đoạn dây cáp có chiều dài khoảng 70 mét đến 80 mét, sau khi cắt dây S gọi điện cho S lùi xe lại để kéo dây cáp lên, S dùng dây dù buộc vào đầu dây đã bị cắt, V buộc dây dù vào đuôi xe tải, S cho xe tiến lên để kéo dây cáp lên đường. Sau khi kéo được 03 sợi cáp lên thì B dùng kìm cắt thành các đoạn ngắn rồi tất cả vận chuyển dây cáp cho lên thùng xe tải, còn 01 đoạn chưa kịp kéo lên thì cả nhóm phát hiện có đèn xe ô tô đang đi tới. Do vậy, Tr, V và B đạp nắp cống lại, khi đang đẩy thì tổ C tác của Đội CSHS cùng trung tâm viễn thông 5 và C an xã Mai Đình phối hợp tuần tra phát hiện. S điều khiển xe ô tô có S ngồi trên thùng xe bỏ đi khỏi hiện Tr, đối tượng Tr, V, B đã nắp dưới mương nước bên đường để trốn. Tổ C tác tiến hành bám đuổi và dùng chiếc xe ô tô tải để kiểm tra, tạm giữ người cùng tang vật. Ngày 23/03/2022, Tr và V đã đến C an huyện Sóc S để xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá số 83 ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: Tổng giá trị tài sản của 03 đoạn dây cáp viễn thông bị chiếm đoạt trong ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S là: **20.602.000 đồng** (*Hai mươi triệu sáu trăm linh hai nghìn đồng*); **Tại Bản kết luận định giá số 137 ngày 13/5/2022** của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Sóc S kết luận: Giá trị tài sản của 01 đoạn dây cáp viễn thông còn lại bị chiếm đoạt trong ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S là: **2.048.000 đồng**. Tổng giá trị tài sản của 04 đoạn dây cáp các bị cáo đã trộm cắp ngày 22/3/2022, tại thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S của *Trung tâm viễn thông 5 Viễn thông Hà Nội* là: **22.650.000 đồng**.
Đối với Nguyễn Thị H: Quá trình điều tra, các bị cáo T, L, Tuấn A, B, V và S đều khai vào các ngày 15/6/2021, 23/7/2021, 21/2/2022, 28/2/2022 và 10/3/2022, khi đi trộm cắp tài sản đều thuê xe ô tô của H, sau đó đem dây cáp

trộm cắp được về bán cho H, nhưng tất cả không nói cho H biết mục đích thuê xe để đi trộm cắp tài sản và khi mang dây cáp về bán cho H cũng không nói cho H biết nguồn gốc số dây cáp do trộm cắp mà có. Bản thân H khai cách đây khoảng 04 (năm 2018) năm, H gặp, biết Tuấn A có đi làm thuê cho đơn vị tư nhân để kéo và lắp đặt hệ thống dây cáp quang trên địa bàn huyện Tam Đảo và đã từng cho Tuấn A thuê xe ô tô để chở dây cáp nên sau này khi Tuấn A thuê xe H không biết mục đích để đi trộm cắp tài sản cũng không biết dây cáp các bị cáo bán cho H do trộm cắp mà có, do vậy, không có cơ sở xem xét xử lý đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của H vào các ngày 15/6/2021, 23/7/2021, 21/2/2022, 28/2/2022 và 10/3/2022. Đến rạng sáng ngày 19/3/2022, Bùi Văn T, Bùi Tuấn A, Bùi Văn B, Bùi Văn V và Đào Văn L lại đến bán dây cáp viễn thông, đến lúc này do thấy các bị cáo thường xuyên thuê xe vào ban đêm, trả xe vào dạng sáng; số lượng dây cáp bán cho H lớn, lại là dây cáp đặc trưng của đơn vị viễn thông; các bị cáo giao dịch, trao đổi thường nhanh chóng để tránh bị phát hiện nên H tự nhận thức được là tài sản do trộm cắp mà có nhưng do ham lợi, nên vẫn mua lại số dây cáp trên với giá 6.000.000 đồng. Bị cáo đốt dây và bán lại phế liệu được lãi 1.000.000đ.

Như vậy có đủ cơ sở xác định:

- **Bùi Tuấn A và Đào Văn Lập** đã thực hiện trót lọt 06 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là **130.916.800** đồng.

- **Bùi Văn Toàn** đã thực hiện trót lọt 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là **79.759.300** đồng.

- **Bùi Văn Bền** đã thực hiện trót lọt 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là **86.505.100** đồng.

- **Bùi Văn Việt** đã thực hiện trót lọt 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là **74.591.100** đồng.

- **Đào Văn Sâm** đã thực 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là **82.593.500** đồng.

Ngoài ra, các bị cáo Bùi Tuấn A, Đào Văn L, Bùi Văn T, Bùi Văn B, Bùi Văn V còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tại Xuân Dương, Kim Lũ vào tối ngày 19/3/2022 tuy nhiên sau khi cắt dây cáp xong sợ bị lộ nên bỏ đi và chưa lấy được tài sản. Số dây cáp viễn thông được định giá là 44.515.600 đồng, Trung tâm viễn thông 5 đã phải sửa chữa khắc phục với chi phí là 1.444.544đ. Vụ án này các bị cáo được xác định là phạm tội chưa đạt.

- **Đào Văn Trường, Trần Văn Sơn** đã thực 01 vụ trộm cắp tài sản (cùng bị cáo Việt, Bền, Sâm), giá trị định giá là **22.650.000** đồng.

- **Nguyễn Thị Huyền** do ham lợi, mặc dù nhận biết được tài sản của nhóm Tuấn A trộm cắp nhưng vẫn mua số dây cáp viễn thông với giá 6.000.000đ để bán lại, thu lời bất chính 1.000.000đ.

Hành vi của các bị cáo Đào Văn Trường và Trần Văn Sơn đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 BLHS, điều khoản này quy định hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm; Hành vi của bị cáo Bùi Tuấn Anh, Đào Văn Lập, Bùi Văn Toàn, Bùi Văn Việt, Bùi Văn Bền, Đào Văn Sâm đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS, điều khoản này quy định hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm tù. Ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng theo Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có để thu lời bất chính của Nguyễn Thị Huyền đã phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Khoản 1 Điều 323 BLHS, điều khoản này quy định hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm, ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng theo Khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của pháp nhân đã được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động, coi thường pháp luật nên đã cố tình phạm tội làm cho tình hình trị an thêm phức tạp. Việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội trộm cắp đã và đang diễn ra thường xuyên trên thực tế hiện nay. Vụ án có đồng phạm tuy nhiên chỉ là giản đơn mà không phải phạm tội có tổ chức, các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ mà chỉ cùng rủ nhau đi trộm cắp. Xét vai trò và cá thể hóa trách nhiệm từng bị cáo trong vụ án thì xác định các bị cáo cùng nhau đi trộm cắp tài sản nên đánh giá vào trò các bị cáo bằng giá trị tài sản chiếm đoạt và số lần thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Tuấn Anh và Lập tham gia nhiều nhất (thực hiện 7 vụ cùng các bị cáo khác trong đó có 6 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 130.916.800đ và 01 vụ phạm tội chưa đạt) nên giữ vai trò cao nhất; Tiếp đến là bị cáo Bền (thực hiện 5 vụ cùng các bị cáo khác trong đó có 4 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 86.505.100đ và 01 vụ phạm tội chưa đạt), bị cáo Toàn (thực hiện 5 vụ cùng các bị cáo khác trong đó có 4 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 79.759.300đ và 01 vụ phạm tội chưa đạt), bị cáo Việt (thực hiện 5 vụ cùng các bị cáo khác trong đó có 4 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 74.591.100đ và 01 vụ phạm tội chưa đạt) nên giữ vai trò thứ hai; Bị cáo Sâm (thực hiện 4 vụ cùng các bị cáo khác, tài sản chiếm đoạt trị giá 82.593.500) nên giữ vai trò thứ ba; Bị cáo Trường và Sơn thực hiện 01 vụ (cùng bị cáo Sâm, Việt, Bền) tài sản trị giá 22.650.000đ nên giữ vai trò sau cùng trong nhóm các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản. Bị cáo Huyền phạm tội độc lập là tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xét vai trò.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo đối với nhóm tội Trộm cắp tài sản: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội đã tác động và được gia đình, người thân bồi thường khắc phục hậu quả thay với mức độ bồi thường tương đương thiệt hại và nghĩa vụ

bồi thường của từng bị cáo nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b Khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Đào Văn Lập, Bùi Văn Bền, Bùi Văn Việt, Đào Văn Sâm đều phạm tội lần đầu, bị cáo Huyền, Sơn được xác định là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên hai bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i Khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo Bùi Tuấn Anh có bố đẻ là Bùi Văn Dừa tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã bỏ đi phải nuôi hai con nhỏ và được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo Bùi Văn Toàn cũng có hoàn cảnh khó khăn, vợ bỏ đi phải nuôi hai con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo Tuấn Anh và Toàn có ông nội là Bùi Văn Giảng tham gia cách mạng, được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; Bị cáo Đào Văn Lập có bố là Đào Văn Khánh được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, bản thân cũng hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự; Bị cáo Bùi Văn Việt có hoàn cảnh khó khăn, đang chịu trách nhiệm thờ cúng liệt sĩ Bùi Văn Hợp có xác nhận của chính quyền địa phương, sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Bị cáo Đào Văn Sâm cũng có hoàn cảnh khó khăn, là lao động duy nhất đang phải nuôi con nhỏ do vợ đã ly hôn; Bị cáo Đào Văn Trường có ông nội là liệt sĩ Đào Xuân Hoà, sau khi phạm tội đã đầu thú; Bị cáo Đào Văn Sơn cũng có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ đang bị ung thư phổi giai đoạn cuối; Bị cáo Nguyễn Thị Huyền đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đối với các bị cáo Tuấn Anh, Lập, Toàn, Việt, Sâm, Trường, Sơn và Huyền như đã phân tích, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tuấn Anh đã từng bị xét xử theo bản án hình sự phúc thẩm số 1030 ngày 03/10/2006 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội xử 05 năm về tội Giết người; bị cáo Đào Văn Trường về nhân thân tại bản án hình sự sơ thẩm số 73 ngày 19/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 07 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Cả hai bị cáo đều đã được xoá án từ lâu nhưng thể hiện nhân thân xấu; Bị cáo Bùi Văn Toàn bị xét xử theo bản án hình sự sơ thẩm số 135 ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP Hà Nội xử 04 tháng 02 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, được trả tự do tại phiên tòa, lần phạm tội này trong thời gian chưa được xoá án nên còn chịu thêm tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS; Bị cáo Đào Văn Lập bị xử phạt hành chính về hành vi kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ vào ngày 02/6/2018 và ngày 12/6/2018 bằng hình thức phạt tiền và đã chấp hành xong ngay trong năm bị xử phạt; bị cáo Bùi Văn Việt và Đào Văn Sâm cũng có tiền sự theo tàng thư căn cước vào ngày 02/8/2010 bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác tuy nhiên điều tra xác định không có hồ sơ xử phạt. Đối với các bị cáo khác còn lại gồm Bùi Văn Bền, Trần Văn Sơn và Nguyễn Thị Huyền, lý lịch nhân thân xác định các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Tuấn Anh, Lập, Toàn, Việt, Bền, Sâm thực hiện nhiều vụ trộm cắp nên còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Đánh giá nhân thân và vai trò của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng thì thấy các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục thiệt hại được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS, các bị cáo Tuấn Anh, Lập, Toàn, Việt, Sâm, Trường và Huyền còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS tuy nhiên các bị cáo Tuấn Anh, Lập, Bền, Toàn, Việt, Sâm lại có tình tiết tăng nặng tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo Toàn còn có tình tiết tăng nặng tại điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Trường, Sơn thực hiện 01 vụ trộm vào ngày 22/3/2022 và bị cáo Trường còn ra đầu thú, tuy nhiên bị cáo Trường, Sơn đã khai còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp viễn thông khác với thủ đoạn tương tự ở các địa bàn khác nhau, Cơ quan điều tra công an huyện Sóc Sơn đã có công văn gửi Công an các địa phương nơi các bị cáo thực hiện việc trộm cắp để tiếp tục điều tra xử lý. Như vậy, mặc dù đã bồi thường khắc phục hậu quả và các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ tuy nhiên với tính chất mức độ hành vi phạm tội thì cần thiết phải xử các bị cáo mức án tù có thời hạn nghiêm khắc để giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung. Các tình tiết giảm nhẹ chỉ làm cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo mà không cho các bị cáo trên được hưởng án treo. Mức đề xuất về hình phạt của đại diện VKSND huyện Sóc Sơn đối với các bị cáo trên là phù hợp.

Đối với bị cáo Huyền phạm tội tiêu thụ tài sản, mặc dù có mua bán dây cáp điện với các bị cáo nhiều lần tuy nhiên chỉ đến vụ án ngày 19/3/2022 bị cáo mới nhận thức được là tài sản trộm cắp nhưng do háo lợi vẫn mua đi bán lại để thu lời bất chính. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 do bị cáo đang nuôi con nhỏ được 36 tháng tuổi, bản thân đã chủ động nộp lại 1.000.000đ tiền thu lời bất chính. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên có thể áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhưng tạo cơ hội cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi thường trú cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[3] Về vật chứng và phần bồi thường dân sự:

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành tạm giữ: 01 bao tải đựng màu xanh trắng, 04 kim, 02 dao, 03 xà beng, 03 xà cây, 01 đôi giày màu đen, 01 găng tay màu xanh trắng, 01 sợi dây dù màu xanh, 01 sợi dây dù màu xám đã bị thu giữ: Đây là công cụ phương tiện phạm tội xét giá trị thấp nên cần cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 27 đoạn cáp vỏ màu đen, 01 cuộn dây màu đen, 01 cuộn dây loại 04 dây xoắn, vỏ màu đen và 22kg dây màu đen thu giữ tại nhà Nguyễn Thị H, bản thân H đã thừa nhận đây là tài sản trộm cắp do các bị cáo trộm cắp vào các ngày 15/6/2021, 23/7/2021, 21/02/2022, 28/02/2022 và 10/3/2022 sau đó bán lại cho

Huyền. Vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Trung tâm viễn thông 5-VNPT Hà Nội.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xám thu giữ của bị cáo Huyền: Qua điều tra xác định bị cáo không dùng trao đổi liên lạc phạm tội nên trả lại bị cáo Huyền.

Xét yêu cầu bồi thường của Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội là đúng quy định pháp luật vì vậy cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông x Hà Nội thiệt hại tài sản trong các vụ án theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, kỷ phần mỗi bị cáo được xác định theo từng vụ mà mỗi bị cáo tham gia, cụ thể:

- Vụ 1, ngày 15/6/2021: Trị giá tài sản được định giá là 30.457.500đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn A, L, B. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 10.152.500đ.

- Vụ 2, ngày 22/7/2021: Trị giá tài sản được định giá là 20.700.000đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Sâm. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 5.175.000đ.

- Vụ 3, ngày 21/02/2022: Trị giá tài sản được định giá là 3.645.000đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Sâm, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 729.000đ.

- Vụ 4, ngày 28/02/2022: Trị giá tài sản được định giá là 35.598.500đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Sâm, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 7.119.700đ.

- Vụ 5, ngày 09/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 27.818.200đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Toàn. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 9.272.733đ.

- Vụ 6, ngày 18/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 44.515.600đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Toàn, Việt. Các bị cáo đã cắt xong cáp nhưng do bị lộ nên chưa lấy được, trung tâm viễn thông đã phải khắc phục sửa chữa với tổng giá trị nhân công vật liệu là 1.444.544đ nên chỉ buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường 1.444.544đ. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 288.908đ.

- Vụ 7, ngày 18/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 12.697.600đ, các bị cáo tham gia gồm Tuấn Anh, Lập, Bền, Toàn, Việt. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 2.539.500đ.

- Vụ cuối cùng bị bắt quả tang ngày 21/3/2022: Trị giá tài sản được định giá là 22.650.000đ, các bị cáo tham gia gồm Sâm, Việt, Bền, Trường, Sơn. Trung tâm viễn thông đã phải thay thế toàn bộ mà không khắc phục sửa chữa được mặc dù đã nhận lại các đoạn dây cáp vì đã bị cắt nát, đứt, hỏng vì vậy các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường theo kết luận định giá. Kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 4.530.160đ.

Cụ thể trách nhiệm bồi thường của bị cáo Bùi Tuấn Anh trong các vụ án tổng số là 35.277.341đ. Gia đình bị cáo (đại diện là ông Bùi Văn Dừa) đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004287 ngày 29/8/2022). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Bị cáo Đào Văn Lập, tổng số phải bồi thường là 35.277.341đ. Gia đình bị cáo (đại diện là anh Đào Minh Đ) đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thi tiền số AA/2020/0004289 ngày 29/8/2022). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Bị cáo Đào Văn Sâm, tổng số phải bồi thường là 17.553.860đ. Gia đình bị cáo (đại diện là anh Đào Văn S) đã nộp 15.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004293 ngày 29/8/2022). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 2.553.860đ.

Bị cáo Bùi Văn Bền, tổng số phải bồi thường là 22.686.068đ. Gia đình bị cáo đã nộp 31.300.000đ bồi thường thay (theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0004319 ngày 08/9/2022. Cần hoàn trả anh Khổng Văn Công (người nộp thay) số tiền 8.613.932đ.

Bị cáo Bùi Văn V, tổng số phải bồi thường là 15.207.268đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay (Biên lai số AA/2020/0004294 ngày 29/8/2022). Cần hoàn trả bà Bùi Thị T (người nộp thay) 4.792.732đ.

Bị cáo Bùi Văn Toàn, tổng số phải bồi thường là 19.949.841đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004288 ngày 29/8/2022). Cần hoàn trả ông Bùi Văn T (người nộp thay) 50.159đ.

Bị cáo Đào Văn Tr, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004292 ngày 29/8/2022). Cần hoàn trả ông Đào Trọng Thập (người nộp thay) 469.840đ.

Bị cáo Trần Văn S, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004283 ngày 26/8/2022). Cần hoàn trả chị Bùi Thị Thuý H1 (người nộp thay) 469.840đ.

Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội được nhận số tiền bồi thường của các bị cáo đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

Đối với bị cáo H: Quá trình điều tra xác định bị cáo thu lời bất chính do bán dây cáp phế liệu ngày 19/3/2022 được 1.000.000. Ngày 03/11/2022 bị cáo đã nộp 1.000.000đ vào cơ quan thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn (biên lai số AA/2020/0004421) vì vậy cho tịch thu sung công số tiền trên.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream (không rõ BKS) T sử dụng đi trộm cắp tài sản là xe của T mua cũ vào năm 2015, do thời gian sử dụng đã lâu, xe bị hỏng nặng nên T đã bán chiếc xe máy trên cho người đi thu mua sắt vụn T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 1.800.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại T sử dụng liên lạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản đã bị hỏng nên T đã vứt bỏ. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe máy và điện thoại của T; Đối với

chiếc xe máy Honda Wave (không rõ BKS) L sử dụng đi trộm cắp tài sản là xe của L mua cũ vào năm 2013, do thời gian sử dụng đã lâu, xe bị hỏng nặng nên L đã bán chiếc xe máy trên cho người đi thu mua sắt vụn L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 1.000.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại L sử dụng liên lạc với rủ nhau đi trộm cắp tài sản đã bị hỏng nên L đã vứt bỏ do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe máy và điện thoại của L; Đối với chiếc điện thoại V sử dụng liên lạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản, V đã làm rơi trong quá trình bỏ chạy tại cánh đồng thôn Đặc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc S; Đối với chiếc điện thoại S sử dụng liên lạc với các bị cáo rủ nhau đi trộm cắp tài sản, S đã làm rơi trong quá trình bỏ chạy, không nhớ rõ vị trí cụ thể; Đối với chiếc điện thoại của Tuấn A, B, Tr và S sử dụng liên lạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản, các bị cáo đều khai đã bị rơi mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vì vậy HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS: 88L1 - 696.23, V sử dụng đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra làm rõ đúng tên V Đ ký chủ sở hữu nhưng do vợ của V là chị Kiều Thị Hương My mua xe đã qua sử dụng bằng tiền lương của chị My đi làm tích cóp được. Do chị My bận đi làm C nhân không đi làm thủ tục Đ ký được nên đã nhờ V đứng tên. Khi V sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, chị My không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên; Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS: 88L1 - 1863, S sử dụng đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra làm rõ là xe của anh trai S là anh Đào Văn S, sinh 1982, trú tại thôn Phủ Yên 3, xã Yên L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi S sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, anh S không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên. Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 88C - 095.13 thu giữ của S, quá trình điều tra làm rõ là xe của vợ S là chị Bùi Thị Thúy H1, sinh 1997, trú tại thôn Yên Lạc 1, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mua lại của ông Ngô Đức Hải, sinh 1966, trú tại thôn Xuân Yên, xã Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 290.000.000 đồng để phục vụ việc đi thu mua phế liệu. Nguồn gốc số tiền chị H1 mua chiếc xe trên do bố đẻ chị là ông Bùi Đức Hạnh, sinh 1973, trú tại thôn Phủ Yên 1, xã Yên L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc cho riêng chị. Khi S sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản chị H1 không biết nên ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị H1. Xét đối với các phương tiện sử dụng để trộm cắp nói trên đã được cơ quan điều tra làm rõ, xử lý đúng quy định và phù hợp nên HĐXX không đặt ra xem xét và giải quyết.

[4]Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 5 Điều 173 BLHS 2015 có quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 05.000.000đ đến 50.000.000đ. Theo kết quả điều tra xác minh thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[5]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Bùi Tuấn Anh, Đào Văn Lập và Đào Văn Sâm, mỗi bị cáo còn phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Bùi Tuấn A**.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Đào Văn L**.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm h, g Khoản 1 Điều 52, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Bùi Văn T**.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 57 ; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Bùi Văn V**.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Bùi Văn B**.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Đào Văn S**.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Đào Văn Tr**.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với **Trần Văn S**.

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với **Nguyễn Thị H**.

Tuyên bố các bị cáo *Bùi Tuấn A, Đào Văn L, Bùi Văn T, Bùi Văn B, Bùi Văn V, Đào Văn S, Đào Văn Tr* và *Trần Văn S* phạm tội: *Trộm cắp tài sản*.

Tuyên bố bị cáo *Nguyễn Thị H* phạm tội: *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*.

- **Xử phạt: *Bùi Tuấn A 04 (bốn)* năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.**

- **Xử phạt: *Đào Văn L 04 (bốn)* năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.**

- **Xử phạt: *Bùi Văn T 03 (ba)* năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.**

- **Xử phạt: *Bùi Văn B 03 (ba)* năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2022.**

- **Xử phạt: *Bùi Văn V 03 (ba)* năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2022.**

- **Xử phạt: *Đào Văn S 02 (hai)* năm **09 (chín)** tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2022.**

- **Xử phạt: Đào Văn Tr 09 (chín)** tháng tù về tội **Trộm cắp tài sản**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến 31/8/2022.

- **Xử phạt: Trần Văn S 08 (tám)** tháng tù về tội **Trộm cắp tài sản**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến 31/8/2022.

- **Xử phạt: Nguyễn Thị H 09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội **Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Tam Quan- huyện Tam Đảo- tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu xanh trắng, 04 kim, 02 dao, 03 xà beng, 03 xà cây, 01 đôi giày màu đen, 01 găng tay màu xanh trắng, 01 sợi dây dù màu xanh, 01 sợi dây dù màu xám.

Trả lại Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội 27 đoạn cáp vỏ màu đen, 01 cuộn dây màu đen, 01 cuộn dây loại 04 dây xoắn, vỏ màu đen và 22kg dây màu đen thu giữ tại nhà Nguyễn Thị H.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xám.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Về bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Tuấn A phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội tổng số tiền là 35.277.341đ. Đối trừ với số tiền gia đình bị cáo đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004287 ngày 29/8/2022), bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Buộc bị cáo Đào Văn L phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội tổng số tiền là 35.277.341đ. Đối trừ với số tiền gia đình bị cáo đã nộp 30.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thi tiền số AA/2020/0004289 ngày 29/8/2022), bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 5.277.341đ.

Buộc bị cáo Đào Văn S phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội tổng số tiền là 17.553.860đ. Đối trừ với số tiền gia đình bị cáo đã nộp 15.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004293 ngày 29/8/2022), bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho trung tâm viễn thông 5 số tiền còn thiếu là 2.553.860đ.

Buộc bị cáo Bùi Văn B phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội tổng số tiền là 22.686.068đ. Đối trừ với số tiền gia đình bị cáo đã nộp 31.300.000đ bồi thường thay (theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0004319 ngày 08/9/2022). Hoàn trả anh Khổng Văn Cg số tiền 8.613.932đ.

Bị cáo Bùi Văn Việt, tổng số phải bồi thường là 15.207.268đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay (Biên lai số AA/2020/0004294 ngày 29/8/2022). Hoàn trả bà Bùi Thị T 4.792.732đ.

Bị cáo Bùi Văn Toàn, tổng số phải bồi thường là 19.949.841đ. Gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004288 ngày 29/8/2022). Hoàn trả ông Bùi Văn T 50.159đ.

Bị cáo Đào Văn Trường, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004292 ngày 29/8/2022). Hoàn trả ông Đào Trọng T 469.840đ.

Bị cáo Trần Văn Sơn, số tiền phải bồi thường là 4.530.160đ. Gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000đ bồi thường thay (Biên lai thu tiền số AA/2020/0004283 ngày 26/8/2022). Hoàn trả chị Bùi Thị Thuý H 469.840đ.

Trung tâm viễn thông 5- VNPT Hà Nội được nhận số tiền bồi thường của các bị cáo đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

Tịch thu sung công số tiền 1.000.000đ thu lời bất chính của bị cáo Nguyễn Thị Huyền đã nộp 1.000.000đ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn (biên lai số AA/2020/0004421).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bùi Tuấn A, Đào Văn L và Đào Văn S mỗi người phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Trại tạm giam số I- CATP Hà Nội

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo.
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Khắc Hải